

TAND TỈNH TN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND TP TN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2019/HSST

Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TH4NH PHỐ TN – TỈNH TN

TH4nh phần H3 đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh H

Các H3 thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim T, 2. Ông Trần Xuân V.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Kao H1 - Cán bộ Toà án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh T2 - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Toà án nhân dân tH4nh phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/HSST ngày 25/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST - HS ngày 12/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Sỹ H2, sinh ngày 10/7/1959. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 22, phường CH, tH4nh phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Hưu trí; chức vụ trước khi phạm tội: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã đình chỉ sinh hoạt theo Quyết định số 151/QĐ/KT ngày 01/02/2019 của tH4nh ủy TN; Con ông: Đinh Sỹ T3 (đã chết); Con bà: Phạm Thị Ng (đã chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1961 (đã ly hôn), có hai con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1988.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: 1. Anh Đào Quốc H3, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu Thái An, thị trấn Đ, huyện PL, TN.

Nơi làm việc: Công an phường CH, tH4nh phố TN.

2. Anh Nguyễn Tiến Tr, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

ĐKKHKT: Tổ 17, phường CG, tH4nh phố TN, TN.

Nơi làm việc: Công an phường CH, tH4nh phố TN.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

ĐKKHKT: Tổ 2, phường CH, tH4nh phố TN, TN.

Nơi làm việc: Công an phường CH, tH4nh phố TN.

2. Anh Dương Đình H4, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

ĐKHKT: Tổ 7, phường Đồng Quang, thành phố TN, TN.

Nơi làm việc: Công an phường CH, thành phố TN.

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Sỹ M, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 22, phường CH, thành phố TN, TN.

2. Anh H4 Sỹ L, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Ấp Thái, xã HT, huyện ĐY, tỉnh TN.

3. Ma Thị H4, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 22, phường CH, thành phố TN, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 23/10/2018, Công an phường CH, thành phố TN nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại gia đình ông Đinh Sỹ H2 xảy ra sự việc xô xát đánh nhau giữa H2 và H4 Sỹ Lượng (sinh năm 1961, HKTT: Xóm Ấp Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, TN). Nhận được tin báo, Chỉ huy Công an phường CH đã chỉ đạo thành lập tổ công tác và phân công gồm các đồng chí: Đào Quốc H3, Nguyễn Tiến Trung, Dương Đình H4 và Nguyễn Đình Dũng mặc trang phục Cảnh sát nhân dân được cấp phát theo quy định của Điều lệnh Công an nhân dân đến hiện trường nơi xảy ra vụ việc làm nhiệm vụ xác minh, lập hồ sơ giải quyết tin báo theo quy định.

Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, tổ công tác gồm 4 đồng chí nêu trên đến khu vực nhà của H2 thuộc tổ 22, phường CH, thành phố TN. Khi đến nơi, tổ công tác nhìn thấy H2 đang đứng chửi tục đồng thời cúi xuống dùng tay cầm mẫu gạch xi măng cạnh tường rào đang xây dựng để ném sang nhà ông Đinh Sỹ Mạnh (sinh năm 1963, HKTT: tổ 22, phường CH, thành phố TN). Thấy vậy, đồng chí H3 yêu cầu H2 dừng lại, ngay lập tức H2 cầm mẫu gạch xi măng trên tay phải ném về phía đồng chí H3 nhưng không trúng, cùng lúc đó H2 chạy đến vị trí đồng chí H3 đang đứng, dùng tay phải đâm vào mặt đồng chí H3, dùng cùi trỏ phải thúc mạnh vào miệng làm đồng chí H3 bị rách môi trên bên phải trong miệng gây chảy máu. Đồng chí Trung thấy vậy giữ H2 lại thì H2 dùng tay phải túm cổ áo đồng chí Trung và nhổ nước bọt vào mặt đồng chí Trung. Thấy H2 có biểu hiện côn đồ, chống trả quyết liệt, tổ công tác tiến hành khống chế Đinh Sỹ H2 và báo cáo Công an thành phố TN lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Sỹ H2 về thành phố vi phạm người thi hành công vụ.

Hậu quả: Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đồng Hỷ thể hiện, đồng chí Đào Quốc H3 bị 01 vết thương phần mềm mặt trong môi trên bên phải, kích thước 0,5cm, tại vết thương phần mềm có chảy máu.

Tại cơ quan điều tra, Đình Sỹ H2 khai nhận H4nh vi phạm tội như trên. Lời khai của H2 phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 mẫu gạch xi măng có kích thước khoảng (10x10x6) cm. hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi H4nh án dân sự tH4nh phố TN.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H3, anh Trung không có đề nghị bồi thường gì đối với H2.

Tại bản cáo trạng số 46/CT- VKSTPTN, ngày 23/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân tH4nh phố TN, tỉnh TN đã truy tố Đình Sỹ H2 về tội “Chống người thi H4nh công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tH4nh phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị H3 đồng xét xử: Tuyên bị cáo Đình Sỹ H2 phạm tội “Chống người thi H4nh công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s,i,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Đề nghị H3 đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu gạch xi măng có kích thước khoảng (10x10x6) cm.

Phản trách nhiệm dân sự: Anh H3, anh Trung không có đề nghị bồi thường gì đối với H2.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã H3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. H3 đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các H4nh vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: H4nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tH4nh phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về H4nh vi, quyết định của Cơ quan tiến H4nh tố tụng, người tiến H4nh tố tụng. Do đó các H4nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H4nh tố tụng, người tiến H4nh tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về H4nh vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Sỹ H2 tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản nhận dạng, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. H3 đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/10/2018 tại tổ 22 phường CH, tH4nh phố TN, tổ công tác của Công an phường CH gồm các đồng chí Đào Quốc H3, Nguyễn Tiến Trung, Dương Đình H4, Nguyễn Đình Dũng đang mặc trang phục Cảnh sát nhân dân theo quy định đến nh4 Đình Sỹ H2 để giải quyết vụ việc xô xát, đánh nhau giữa H2 và H4 Sỹ Lượng theo sự phân công của đồng chí chỉ huy công an phường CH, tH4nh phố TN. Khi tổ công tác đến nơi thì H2 cầm 01 mẫu gạch xi măng ném về phía tổ công tác nhưng không trúng ai. Ngay sau đó, H2 tiếp tục dùng tay phải đánh vào mặt đồng chí H3, dùng cùi trỏ tay phải đánh vào miệng đồng chí H3, đồng chí Trung vào không chế H2 thì bị H2 túm cổ áo và nhổ nước bọt vào mặt. Tổ công tác đã báo Công an tH4nh phố TN đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H2.

Như vậy, H4nh vi ném gạch, dùng tay đánh vào mặt đồng chí H3, túm cổ áo, nhổ nước bọt vào mặt đồng chí Trung là H4nh vi cản trở các đồng chí công an phường CH, tH4nh phố TN đang làm nhiệm vụ. H4nh vi của Đình Sỹ H2 đã đủ yếu tố cấu tH4nh tội Chống người thi H4nh công vụ.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tH4nh phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tội phạm và hình phạt của Đình Sỹ H2 được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào dùng vũ lực.... cản trở người thi ;H4nh công vụ thực hiện công vụ của họ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4]. Về tính chất, mức độ của H4nh vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng H4nh vi của bị cáo xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan NH4 nước và những người được giao thi H4nh công vụ, thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của NH4 nước về quản lý H4nh chính trong lĩnh vực thi H4nh nhiệm vụ công. Vì vậy, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo H3 đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội tH4nh khẩn khai báo, và người phạm tội là người có tH4nh tích xuất sắc trong công tác được NH4 nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm i,s,v khoản 1, Điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được địa phương xác nhận, gia đình bị cáo là người có công (bố bị cáo được H3 đồng NH4 nước tặng thưởng Huân chương Quân Công), vì vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: H3 đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ H4nh vi phạm tội của bị cáo, khi lượng hình HĐXX sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo. Tuy nhiên, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo còn nhẹ.

[6]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu gạch xi măng có kích thước (10x10x6) cm.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh H3, anh Trung không có đề nghị bồi thường gì đối với H2.

[8]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 330; Điểm i,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên xử: Bị cáo Đinh Sỹ H2 phạm tội: *“Chống người thi H4nh công vụ”*

Xử phạt: Bị cáo Đinh Sỹ H2: 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo cho UBND phường CH, tH4nh phố TN, tỉnh TN, giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi H4nh án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp H4nh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu gạch xi măng có kích thước (10x10x6) cm.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi H4nh án dân sự tH4nh phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 124 ngày 22/01/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Anh H3, anh Trung không có đề nghị bồi thường gì đối với H2.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc H3 quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

đã ký

Đoàn Thị Minh H